

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày 07 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tiến Tăng
2. Ông Lùng Minh Chương

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Yến - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang tham gia phiên: Ông Nguyễn Đức Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

* **LÊ VĂN H** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1985 tại huyện L, tỉnh T; đăng ký HKTT: Tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh G; nơi cư trú: Tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn M, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1963; vợ: Lý Thị O, sinh năm 1985; con: Bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2021 đến ngày 24/01/2021, hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Q, thành phố H, tỉnh G; *Có mặt.*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Vương Quốc B, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 10, phường Đ, quận M, thành phố H. (*Vắng mặt*).
- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Y,

tỉnh T. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 15/01/2021, bị cáo Lê Văn H sinh năm 1985, trú tại tổ 8, phường Q, thành phố H, tỉnh G có hành vi vận chuyển 01 bao tải xác rắn màu xanh, bên trong nghi là pháo bằng xe máy biển kiểm soát 29Z2 - 8753 đi từ xã T, huyện H theo Quốc lộ 4D hướng lên chợ trung tâm xã T, huyện H. Khi H chở đi được khoảng 300 mét, thuộc địa phận thôn Thịnh Rầy, xã Tân Tiến, huyện Hoàng Su Phì bị Công an huyện Hoàng Su Phì phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra, Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xác định: Khoảng tháng 02/2020, Lê Văn H lên lái máy ủi thuê cho Công ty Cổ phần đầu tư và Xây lắp An Đông đang thi công công trình đường Quốc lộ 4D từ thôn Bản Qua 2, xã Tân Tiến đến thôn 8 Thượng Hạ, xã T, huyện Hoàng Su Phì. Khoảng 16 giờ ngày 11/01/2021, H nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0394.910.653 của một người đàn ông (*không rõ tên tuổi, địa chỉ*) tự giới thiệu nhà ở trung tâm huyện Hoàng Su Phì muốn bán pháo cho H, do không có tiền nên H trả lời không mua và lưu tên số điện thoại trên là “*Pháo*”. Ngày hôm sau số thuê bao 0394.910.653 tiếp tục gọi vào số máy của H để trao đổi việc mua bán pháo nhưng H vẫn từ chối không mua vì không có tiền. Đến khoảng 22 giờ ngày 15/01/2021, H đang nằm ngủ tại lán ở công trường thuộc địa phận thôn 7 Tả Lèng, xã T, huyện Hoàng Su Phì thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại H lưu là “*Pháo*” gọi đến bảo H bây giờ đã chuyển pháo đến để gần hội trường thôn Thịnh Rầy, xã Tân Tiến, bảo H xuống lấy pháo và thuê H chở 01 (*một*) bao tải pháo lên chợ xã T, huyện Hoàng Su Phì sẽ có người nhận ở dọc đường, H hỏi lại chở cho ai thì người đàn ông đó trả lời cứ chuyển lên xã T khác có người nhận và sẽ trả công cho H 02 ống pháo về sử dụng, H đồng ý. Sau đó H hỏi mượn anh Vương Quốc B chiếc xe máy biển kiểm soát 29Z2 - 8735 của Bình để ở gần lán, Bình đồng ý. H điều khiển xe máy đi lên hội trường thôn Thịnh Rầy, xã Tân Tiến, huyện Hoàng Su Phì gặp một người đàn ông (*không rõ tên tuổi, địa chỉ*) cao khoảng 1m65, mặc quần áo màu đen, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang. Người đàn ông đó chỉ vị trí để tải pháo ở gần hội trường thôn rồi điều khiển xe máy (*không rõ biển kiểm soát*) đi hướng ra cầu Km5 tỉnh lộ 177. H lấy bao tải đựng pháo ở giáp hội trường thôn đặt lên xe và điều khiển xe đi theo đường quốc lộ 4D lên xã T, huyện Hoàng Su Phì. Khi H đi được một đoạn khoảng 300 mét, thuộc địa phận thôn Thịnh Rầy, xã Tân Tiến, huyện Hoàng Su Phì thì bị công an huyện Hoàng Su Phì phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bao tải bên trong có 02 hộp bìa cát tông chứa pháo.

Theo biên bản cân tịnh, trích mẫu gửi giám định ngày 16/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xác định số pháo đã thu giữ được của H có tổng trọng lượng là 22kg (*Hai mươi hai kilôgam*).

Tại Bản kết luận giám định số: 67/KL-PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi đi giám định ký hiệu A1, A2 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*pháo hoa nổ*).

* Vật chứng của vụ án:

Ngày 24/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã tạm giữ vật chứng gồm: 01 (*một*) bao tải xác rắn màu xanh; 02 (*hai*) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 20kg; 01 (*một*) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen bạc, loại WAVE, biển kiểm soát 29Z2 - 8753 (*đã qua sử dụng*); 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY J2, gắn số thuê bao: 0962.220.612 (*đã qua sử dụng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì đã chứng minh làm rõ: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen bạc, loại WAVE, biển kiểm soát 29Z2 - 8753 (*xe đã qua sử dụng*) mà H sử dụng để chở Pháo thuộc sở hữu của ông Vương Quốc B, địa chỉ tại tổ 10, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, là người làm cùng công trình với H. Bình không biết H sử dụng xe máy của mình vào việc phạm tội, nên ngày 08/02/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã ra quyết định xử lý vật chứng số 07 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen bạc, loại WAVE, biển kiểm soát 29Z2 - 8753 chủ sở hữu hợp pháp là ông Vương Quốc B.

Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 02 (*hai*) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 20kg (*Hai mươi kilôgam*) đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang; 01 bao tải xác rắn màu xanh; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY J2, gắn số thuê bao: 0962.220.612 (*đã qua sử dụng*) đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 09/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với lời khai làm chứng, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang sau phân xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 28 tháng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp pháo hoa kích thước 35x35x30cm, bên ngoài dán giấy màu tím, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có khối lượng pháo là 10 kg (*Mười kilogram*), là số pháo còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) hộp pháo hoa kích thước 35x35x30cm, bên ngoài dán giấy màu cam, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có khối lượng pháo là 10 kg (*Mười kilogram*), là số pháo còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh (*đã qua sử dụng*).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY J2, gắn số thuê bao: 0962.220.612 (*đã qua sử dụng*).

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Ân phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp. Về người tham gia tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ, tuy nhiên những người này họ cũng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu hoặc đề nghị gì. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự HĐXX tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 15/01/2021, Lê Văn H, sinh năm 1985 có hành vi vận chuyển 01 bao tải pháo có trọng lượng 22kg (*hai mươi hai kilôgam*) bằng xe máy biển kiểm soát 29Z2 - 8753 đi từ xã Tân Tiến, huyện Hoàng Su Phì theo Quốc lộ 4D hướng lên chợ trung tâm xã T, huyện Hoàng Su Phì. Khi H chở đi được khoảng 300 mét, thuộc địa phận thôn Thịnh Rầy, xã Tân Tiến, huyện Hoàng Su Phì bị Công an huyện Hoàng Su Phì bắt quả tang cùng tang vật của vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, bị cáo nhận thức rõ việc Nhà nước đã cấm mọi hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ hoặc pháo hoa gây nổ. Nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương làm gia tăng tình hình tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự để bị cáo Lê Văn H được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, từ đó giúp bị cáo tích cực học tập, cải tạo trở thành công dân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*) thuê H chở pháo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với chủ thuê bao đăng ký số 0394.910.653 tên là Nguyễn Văn D, sinh năm 1998, trú tại thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh T. Quá trình điều tra xác định khoảng đầu tháng 11/2020, Dân lên làm thuê kéo đường dây điện ở xã Đ, huyện H và đăng ký số thuê bao 0394.910.653 để liên lạc. Khoảng đầu tháng 12/2020, khi kéo đường dây điện trên rừng thuộc địa phận xã Đ, huyện H, D làm rơi mất điện thoại gắn sim số thuê bao 0394.910.653. Đến cuối tháng 12/2020, Dân về

sinh sống và lao động tại thôn C, xã T, huyện Y tỉnh T. Quá trình xác minh tại Chi nhánh Viettel Hà Giang và Trung tâm Viettel huyện Hoàng Su Phì xác định số thuê bao 0394.910.653 được kích hoạt lại từ ngày 11/01/2021 nhưng chưa đăng ký thông tin chủ thuê bao mới. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh người sử dụng số thuê bao 0394.910.653 thuê H chờ pháo khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với xe xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen bạc, loại WAVE, biển kiểm soát 29Z2 - 8753, Cơ quan điều tra xác định được là của Vương Quốc B, khi H lấy xe đi mua pháo, ông B không biết. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã trả lại chiếc xe máy cho ông B là đúng luật nên chấp nhận.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã thu giữ và trả lại cho ông Vương Quốc B 01(một)xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen bạc, loại WAVE, biển kiểm soát 29Z2 - 8753 (*đã qua sử dụng*). Xác định được những vật chứng trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Vương Quốc B, cần phải trả lại cho ông Bình, do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-ĐHSKTMTngày 08/02/2021.Xét thấy, việc xử lý trả lại vật chứng trên của Cơ quan điều tra là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

- Vật chứng chuyển theo vụ án gồm:

+ 01 (một) hộp pháo hoa kích thước 35x35x30cm, bên ngoài dán giấy màu tím, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có khối lượng pháo là 10 kg (*Mười kilogam*), là số pháo còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) hộp pháo hoa kích thước 35x35x30cm, bên ngoài dán giấy màu cam, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có khối lượng pháo là 10 kg (*Mười kilogam*), là số pháo còn lại sau khi giám định.

Xét thấy đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 8 nghị định 26/2012/NĐ-CP ngày 18/02/2012 của Chính phủ, quy định trình tự thủ tục thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tư pháp; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh (*đã qua sử dụng*). Xác định vật chứng trên là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY J2, màu vàng gôm, mặt sau bọc ốp nhựa màu đen, mặt trước của màn hình đã bị vỡ kính cường lực, số IMEI 1:351556094324668, số IMEI 2: 35157094324666 lắp 01

sim mạng VIETTEL, số thuê bao 0962.220.61 (*đã qua sử dụng*). Đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1 Điều 47, điểm i, s khoản 1, Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/5/2021.

Giao bị cáo Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Hà, tỉnh G để giám sát, giáo dục. Gia đình bị có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp pháo hoa kích thước 35x35x30cm, bên ngoài dán giấy màu tím, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có khối lượng pháo là 10 kg (*Mười kilogam*), là số pháo còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) hộp pháo hoa kích thước 35x35x30cm, bên ngoài dán giấy màu cam, có nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong có khối lượng pháo là 10 kg (*Mười kilogam*), là số pháo còn lại sau khi giám định.

Số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang quản lý theo quy định của pháp luật. Giao cho Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

+ 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh (*đã qua sử dụng*).

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY J2, màu vàng gôm, mặt sau bọc ốp nhựa màu đen, mặt trước của màn hình đã bị vỡ kính cường lực, số IMEI 1:351556094324668, số IMEI 2: 35157094324666 lắp 01 sim mạng VIETTEL, số thuê bao 0962.220.61 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 09/4/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vụ án được xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh HG;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện HSP;
- ĐộiĐT Công an huyện HSP;
- Bị cáo; người TGT
- Chi cục THADS huyện HSP;
- Phòng PC 10, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- CQ thi hành án hình sự CA huyện;
- Chi cục THADS huyện HSP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Phương